

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 02-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;

Bà Trần Thị Mộng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1997, tại Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Út L và bà Hồ Thị U chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt truy nã ngày 05-11-2019, tạm giam cho đến nay; có mặt

2. Ngô Lê Âu D, sinh năm 1994, tại An Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã H, huyện P, tỉnh An Giang; tạm trú: Ấp I, xã N, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đức M và bà Lê Thị Bé T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn S, xã Th, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; có đơn yêu cầu vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Thôi Thị K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C, Ngô Lê Âu D và Nguyễn Đình L và bà Thôi Thị K có mối quan hệ là bạn với nhau. Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 13-01-2019, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 (chưa gắn biển số do xe L mới mua) chở bạn tên T (không rõ lai lịch) đến Kiot của K để chơi. Tại đây L, T, cùng uống rượu với K, C và D ở phía trước Kiot của K. Trong khi đang uống rượu C đi vệ sinh và sau đó C đi vào thì nghe L nói với D “Bảo vệ chả là cái gì”. Do D làm nghề bảo vệ nên C nghĩ L xúc phạm đến D. C dùng tay tát vào mặt của L. Lúc này D cũng xông vào định đánh L nhưng được T can ngăn nên D không đánh được L. L điều khiển xe chở T bỏ đi, D liền điều khiển xe mô tô biển số 67K1-614.28 chở C đuổi theo L nhưng không kịp, sau đó D chở C về phòng trọ của C và cất xe của D tại phòng trọ của C. Tại phòng trọ của C, C lấy 01 cây tuýt sắt tại vị trí gần cửa phòng trọ, D nhìn thấy còn 01 cây tuýt sắt nên D cầm lấy, mục đích nhằm để đánh lại nhóm của L nếu nhóm của L quay lại tìm C và D. Khoảng 05 phút sau L chở phía sau 03 đối tượng (không rõ nhân thân) chạy đến ném gạch đá về phía C và D. C và D liền chạy vào hẻm nhà trọ trốn. Khi C và D nhìn thấy nhóm của L không ném đá nữa thì C và D mỗi người trên tay cầm tuýt sắt đuổi theo nhóm của L, D chạy trước, C chạy phía sau. Nhóm của L bỏ chạy, L để lại xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150. C và D đuổi đánh nhóm của L nhưng không được. C quay lại nhìn thấy xe của L nên dùng cây tuýt sắt đập vào xe mô tô của L khoảng 04 đến 05 cái trúng vào phần đầu xe, hông xe và đuôi xe. D quay lại nhìn thấy C đang đập xe của L nên dùng gạch ném trúng vào phần đầu xe của L và dùng tuýt sắt đập khoảng 4 đến 5 cái trúng vào xe của L nhưng không xác định rõ vị trí nào của xe. Khoảng 10 phút sau, L quay trở lại nhìn thấy xe mô tô bị hư hỏng nên trình báo công an phường H. Công an phường H tiến hành mời C và D về trụ sở làm việc, tại công an phường H, C và D khai nhận hành vi đập xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 của L.

Công an phường T lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 cây bằng kim loại rỗng dài 65cm, đường kính 1,5cm; 01 quần dài màu đen; 01 áo bảo vệ màu xanh, 01 xe mô tô biển số 67K1-614.28; 02 cục gạch ống đã bị bể; 01 cây kim loại dài 70cm, đường kính 1,5cm, bị cong ở phần đầu; 01 áo thun màu đỏ; 01 quần dài màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, số khung Y698544; số máy 726771, không biển số.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường H tiến hành bàn giao hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 82/KLTS-TTHS ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên xác định: 01 cụm đèn pha xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 508.000 đồng; 01 cụm đèn hậu (đèn đuôi) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 650.000 đồng; 01 cụm đèn điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 889.000 đồng; 01 ốp đầu xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số,

màu xám trị giá 104.000 đồng; 01 yếm trong xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 139.000 đồng; 01 chắn bùn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 159.000 đồng; 01 mặt nạ xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 119.000 đồng; 01 yếm xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 199.000 đồng; 01 tay phanh xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 80.000 đồng; 01 tem yếm xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 126.000 đồng; 01 tem xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 65.000 đồng và 01 đèn càn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150 chưa biển số, màu xám trị giá 15.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại 3.053.000 đồng.

Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, số khung Y698544; số máy 726771. Kết quả điều tra xe có biển số 36M1-124.77 do Nguyễn Đình L mới mua và đang làm thủ tục đăng ký sở hữu. Ngày 08-6-2019, Cơ quan C sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 114 trả lại xe mô tô trên cho ông L.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Đình L yêu cầu Nguyễn Văn C và Ngô Lê Âu D bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho việc sửa chữa xe mô tô biển số 36M1-124.77. Ngô Lê Âu D đã bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho bị hại L.

Cáo trạng số 180/CT-VKSTU ngày 08-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Ngô Lê Âu D về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại Quyết định số 10/2019/HSST-QĐ ngày 13-11-2019 của Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên.

Cáo trạng số 25/CT-VKSTU ngày 15-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn C và Ngô Lê Âu D về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trong phần tranh L, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Lê Âu D từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo C và D bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo D đã bồi thường 2.500.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo C tự nguyện bồi thường số tiền 2.500.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây bằng kim loại rồng dài 65cm, đường kính 1,5cm; 01 quần dài màu đen; 01 áo bảo vệ màu xanh; 02 cục gạch ống đã bị bể; 01 cây kim loại dài 70cm, đường kính 1,5cm, bị cong đầu. Trả lại cho bị cáo Ngô Lê Âu D xe mô tô biển số 67K1-614.28, loại xe Yamaha Sirius.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Bị cáo C tự nguyện bồi thường thiệt hại số tiền 2.500.000 đồng còn lại cho bị hại L. **Bị cáo Ngô Lê Âu D yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 67K1-614.28.**

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh L mà chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng, các bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên có biên bản xác minh xác định bị hại Nguyễn Đình L không còn tạm trú tại nhà trọ V thuộc ấp I, xã N, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Do vậy, Tòa án phải ủy thác tổng đạt văn bản tố tụng và niêm yết công khai văn bản tố tụng cho bị hại theo địa chỉ thường trú nên Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án trong thời hạn 30 ngày theo quy định tại khoản 3 Điều 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn C và Ngô Lê Âu D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai báo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo trước sau thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện

hành vi phạm tội cũng như thiệt hại tài sản thực tế của bị hại. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 13-01-2019, Nguyễn Văn C và Ngô Lê Âu D đã sử dụng tuýp sắt và gạch ống để đập phá làm hư hỏng một số bộ phận trên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 của bị hại Nguyễn Đình L. Tổng trị giá thiệt hại là 3.053.000 đồng. Hành vi của bị cáo C và D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến thiệt hại tài sản cho bị hại. Bị cáo C sau khi bị khởi tố, đã bỏ trốn, gây khó khăn cho hoạt động điều tra vụ án.

[6] Cáo trạng của Viện kiểm sát thị xã Tân Uyên truy tố đối các bị cáo Nguyễn Văn C và Ngô Lê Âu D về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[7] Trong vụ án, bị cáo C và D trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên vai trò và tính nguy hiểm của bị cáo C và D là ngang nhau.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo D đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D và áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C.

[10] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo D là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; mức hình phạt đối với bị cáo C là cao, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá toàn diện nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Trị giá tài sản bị hư hỏng theo định giá xác định là 3.053.000 đồng. Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 5.000.000 đồng. Bị cáo D đã bồi thường 2.500.000 đồng. Số tiền 2.500.000 đồng còn lại, tại phiên tòa bị cáo C tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 02 cây bằng kim loại, 02 cục gạch ống là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch tiêu hủy. Một quần dài màu đen và áo bảo vệ các bị cáo không có yêu cầu nhận lại

nên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Siriux, biển số 67K1-614.28 là tài sản của bị cáo D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo D.

[13] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện việc bồi thường nên bị cáo phải chịu án phí dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C và Ngô Lê Âu D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-11-2019.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Lê Âu D 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 584 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình L số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây bằng kim loại rồng dài 65cm, đường kính 1,5cm; 01 quần dài màu đen; 01 áo bảo vệ màu xanh; 02 cục gạch ống đã bị bể; 01 cây kim loại dài 70cm, đường kính 1,5cm, bị cong đầu; 01 quần dài màu đen.

Trả lại cho bị cáo Ngô Lê Âu D xe mô tô biển số 67K1-614.28, loại xe Yamaha Sirius, số máy E3X9E313213, số khung RLCUE3210HY133652, xe không kính chiếu hậu.

(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08-11-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình D).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn C và Ngô Lê Âu D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình D (01);
- VKSND tỉnh Bình D (01);
- PV06 Công an tỉnh Bình D (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình D (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Công an thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: HS, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mộng Tuyết

